

**PHỤ LỤC. TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
NGÀNH XÂY DỰNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số 224 /BC-SXD ngày 31/5/2022 của Sở xây dựng Đắk Lắk)

Stt	Cơ quan báo cáo/Nội dung, số liệu báo cáo	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Kết quả thực hiện cùng kỳ năm 2021	So sánh kết quả thực hiện (%)		Ghi chú
						So với kế hoạch năm 2022	So với cùng kỳ năm 2022	
1	2	3	4	5	6	7=5/4	8=5/6	9
1	Giá trị sản xuất ngành xây dựng							
	Theo giá so sánh 2010	Tỷ đồng	11.772	5.059	4.771	42,97	106,04	
	Theo giá hiện hành	Tỷ đồng	18.004	7.715	7.203	42,85	107,11	
2	Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom và xử lý	%	91,00	90,71	90,52	99,68	100,21	
3	Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch	%	91,00	90,83	90,28	99,81	100,61	
4	Diện tích sàn nhà ở đô thị bình quân đầu người	m2/người	29,80					Đánh giá theo năm
5	Diện tích sàn nhà ở nông thôn bình quân đầu người	m2/người	22,60					Đánh giá theo năm